

Số: 807 /KH-BCĐ

Tam Đường, ngày 04 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020

Thực hiện Kế hoạch số 406/KH-BCĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020,

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

2. Mục tiêu cụ thể

- Không để xảy ra ca, vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành từ huyện đến cấp xã, thị trấn tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 25/3/2020

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn huyện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

Tuyên truyền, phổ biến triển khai Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020. Huy động các

nguồn lực, hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân năm 2020. Kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm; phổ biến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

Huy động vai trò của Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ... trong các hoạt động truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm nhằm triển khai thực hiện.

Nội dung tuyên truyền: (*Phụ lục 1 kèm theo*)

2. Hoạt động kiểm tra liên ngành (Theo hướng dẫn tại Phụ lục 2)

Tại tuyến huyện: Ban Chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh an toàn thực phẩm huyện thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra trên địa bàn toàn huyện.

Tại tuyến xã, thị trấn thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tại tất cả các xã, thị trấn.

theo công văn số 914/UBND-ATTP ngày 30/11/2016 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình phối hợp vận động và giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020.

Yêu cầu các đoàn kiểm tra tổ chức đủ thành phần (lưu ý mời đại diện Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia đoàn kiểm tra), chuẩn bị đầy đủ các văn bản pháp lý liên quan khi tổ chức kiểm tra.

3. Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm

Thiết lập hệ thống thông tin theo dõi, giám sát tình hình vệ sinh ATTP và các bệnh truyền qua thực phẩm, các vụ ngộ độc thực phẩm cá thể và tập thể. Tiếp nhận các thông tin phản ánh của người tiêu dùng về vệ sinh ATTP, xử lý kịp thời, khắc phục và hạn chế hậu quả của ngộ độc thực phẩm.

2.4. Tổng kết, báo cáo

Kết thúc đợt triển khai, Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai về Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP huyện (Qua Trung tâm Y tế huyện; bản điện tử theo địa chỉ: vsattptamduong@gmail.com), theo mẫu báo cáo kèm theo.

Thời điểm báo cáo:

- Trước ngày **08/01/2020**: Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra theo mẫu báo cáo số 1 đính kèm.

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Canh Tý 2020 trước ngày **03/02/2020** theo mẫu báo cáo số 02 đính kèm.

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân Canh Tý

2020 trước ngày 20/3/2020.

3. Kinh phí

- Kinh phí từ Chương trình mục tiêu dân số - y tế;
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế huyện

Chủ trì, tổ chức triển khai các văn bản quy định về vệ sinh ATTP, các quy định về điều kiện ATTP; tham mưu công tác kiểm tra vệ sinh ATTP trong dịp Tết Nguyên Đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

2. Trung tâm Y tế huyện

Phối hợp với các ngành liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch này về Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh và UBND huyện.

Cung cấp tài liệu tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm và các tài liệu liên quan cho Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện.

Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn phối hợp với các ban, ngành liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các xã, thị trấn, đồng thời tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 tại địa phương.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Công thương quản lý.

- Phối hợp kiểm tra các mặt hàng giả, hàng kém chất lượng tại các cơ sở chế biến, sản xuất kinh doanh thực phẩm, đặc biệt quan tâm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý. Tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp quản lý.

- Phối hợp kiểm tra thực hiện các văn bản quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm theo lĩnh vực được phụ trách. Đặc biệt công tác quản lý thực phẩm thịt và các sản phẩm từ thịt, thuỷ sản và sản phẩm thuỷ sản, rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả. Tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường phối hợp trong công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ động vật, thú y.

5. Đài Truyền thanh - Truyền hình, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Xây dựng các chương trình, đưa tin bài về hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020. Tập trung đưa tin những cơ sở thực phẩm thực hiện tốt các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, đồng thời đưa tin những cơ sở có hành vi vi phạm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

Bố trí phóng viên tham gia đoàn kiểm tra liên ngành của huyện theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

6. Công an huyện, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Tam Đường, Đội quản lý thị trường số 2

Cử cán bộ phối hợp kiểm tra vệ sinh ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

7. Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, thực hiện báo cáo kết quả về BCĐ liên ngành vệ sinh ATTP huyện (Qua Trung tâm Y tế huyện) theo đúng tiến độ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP huyện. Yêu cầu thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện và Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các xã, thị trấn triển khai, thực hiện nghiêm túc./.

Noi nhận:

- BCĐ VSATTP tỉnh (B/c);
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện (B/c);
- Chi cục VSATTP tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu. VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Tù Hũa Hà**

PHỤ LỤC 1

**Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm
tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số 807/KH-BCĐ ngày 04/12/2019
của Ban Chỉ đạo Liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

1.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020.
- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.
- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh chung, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hàng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhầm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Tuyên truyền trong Tết

2.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, cách bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; không uống rượu khi không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng; không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm:Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm mầm trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

3.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ huyện đến xã, thị trấn. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hàng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

3.3. Đối với người tiêu dùng

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

-Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

-Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm:Tuyệt đối không được ăn nấm lơ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm, đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, thị trấn để tập trung chuyển tải thông điệp “*An toàn thực phẩm tết Nguyên đán Canh Tý 2020*”. Viết bài phỏ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phỏ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYỀN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN CANH TÝ VÀ MÙA LỄ HỘI 2020

1. *Bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm là trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp.*

2. *Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.*

3. *Để bảo vệ sức khỏe của bạn hãy lựa chọn thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn thực phẩm.*

4. *Lãnh đạo chính quyền các cấp, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan hãy*

nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

5. Không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

6. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

7. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của chính quyền các cấp.

8. Không lạm dụng rượu, bia để tết Canh Tý trọn niềm vui.

9. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

10. Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm non chưa xót mũ và nấm đã bị dập nát, ôi thiu./.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Canh Tý và mùa Lễ Hội Xuân năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 807 /KH-BCĐ ngày 04 /12/2019
của Ban Chỉ đạo Liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tỉnh đến huyện, xã theo Luật An toàn thực phẩm. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông qua việc kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng, hết hạn sử dụng.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai đồng loạt trong phạm vi toàn huyện, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm

hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018...

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

1.1. Đối tượng kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp tết Canh Tý và các Lễ hội Xuân như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, phụ gia thực phẩm... các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, đoàn tuyển huyện tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm với số lượng lớn, các chợ đầu mối, trung tâm mua sắm. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp xã, thị trấn thực hiện kiểm tra.

1.2. Các đơn vị: Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, chịu trách nhiệm kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo và các xã, thị trấn tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình kiểm tra đoàn kiểm tra tuyển huyện sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của xã, thị trấn để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm xã, thị trấn.

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp tết Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Nội dung kiểm tra về an toàn thực phẩm được thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật An toàn thực phẩm. Kiểm tra về an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định tại Điều 68, 69, 70 Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và liên bộ ban hành.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12, ngày 17/6/2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, ngày 20/6/2012;
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP, ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP, ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP, ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP, ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 1/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 1/4/2011 của Bộ Y tế quy định lấy mẫu phục vụ kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để nội dung quảng cáo các sản phẩm không phù hợp quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình kiểm tra, hậu kiểm, các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương, nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo trạm y tế xã tham mưu cho Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống. Đồng thời phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành của tuyến tỉnh, huyện tiến hành kiểm tra xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở thực phẩm theo kế hoạch của đoàn tỉnh, huyện.

Các đoàn kiểm tra liên ngành địa phương chủ động mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia đoàn kiểm tra.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của địa phương phân công, giao trách nhiệm cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu.

3. Tiến trình thực hiện

3.1. Ban Chỉ đạo liên ngành huyện về VSATTP hoàn thành kế hoạch kiểm tra gửi các xã, thị trấn trước ngày **20/12/2019**.

3.2. Triển khai kiểm tra.

- Tại tuyến huyện: Tổ chức đoàn kiểm tra: Từ 20/12/2019 đến 20/3/2020; kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý đến hết Lễ hội Xuân năm 2020.

- Tại xã, thị trấn: Căn cứ kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các xã, thị trấn tham mưu, xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phê duyệt. Các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết và lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng xã, thị trấn; thời gian từ 25/12/2019 đến 20/3/2020.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra

- Báo cáo thực hiện theo mẫu đính kèm, thời gian báo cáo như sau:

+ Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp tết Nguyên đán của địa phương thực hiện theo **mẫu 1** gửi về Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện (qua Trung tâm Y tế huyện) trước ngày **08/01/2020**.

+ Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra tết Nguyên đán Canh Tý theo **mẫu 2** về Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện (qua Trung tâm Y tế huyện) trước ngày **03/2/2020** để tổng hợp, báo cáo.

+ Báo cáo kết quả đợt kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2020 về Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện (qua Trung tâm Y tế huyện) trước ngày **20/3/2020** để tổng hợp, báo cáo.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương đảm bảo. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện đề nghị các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn và phân công quản lý; báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian quy định./.

Mẫu 1. (Kèm theo Kế hoạch số: 807 /KH-BCĐ ngày 04 / 12/2019
của Ban Chỉ đạo Liên ngành về VSATTP huyện)

UBND XÃ
**BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH VỀ
VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BCĐ

....., ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra trong dịp tết Nguyên đán Canh Tý

I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh, huyện thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Bếp ăn tập thể				
5	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
Trong đó:			
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		

*	Số cơ sở bị tiêu huỷ sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu huỷ		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/hợp quy/phù hợp quy định ATTP/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệp tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 - 4.

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể).

Noi nhận:

- TTYT huyện Tam Đường;
- BCĐLN về VSATTP xã;
- Lưu: Thường trực BCĐLN về VSATTP.

TM. BAN CHỈ ĐẠO

Mẫu 2. (Kèm theo Kế hoạch số: 807 /KH-BCĐ ngày 04/12/2019
của Ban Chỉ đạo Liên ngành về VSATTP huyện)

UBND XÃ
**BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH VỀ
VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BCĐ

....., ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn thực Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số....

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm xã.....

I. Công tác chỉ đạo:

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: huyện		
7	Bản tin: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông: - Băng rôn, khẩu hiệu - Tranh áp - phích - Tờ gấp - Băng, đĩa hình - Băng, đĩa âm - Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền VSATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra:

2.1. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (*không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh, huyện thực hiện và báo cáo*):

- Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

- Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Bếp ăn tập thể				
5	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu huỷ sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		

3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/hợp quy/phù hợp quy định ATTP/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệp tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

2.2. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 - 4.

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên Đán Canh Tý (từ 01/01/2020 đến 03/02/2020) và Lễ hội Xuân (từ 01/01/2020 đến 20/3/2020F)

TT	Chi số	Năm 2020 (Từ ... đến...)	Số cùng kỳ năm 2019	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4	Số đi viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

.....
.....
.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....
.....
.....

3. Kiến nghị:

.....
.....
.....

Noi nhận:

- TTYT huyện Tam Đường;
- Lưu: Thường trực BCĐLN về VSATTP.

TM. BAN CHỈ ĐẠO